

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày 09-5-2023

**NHAN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Quy

Bà Đàm Thiều Phương

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Mai Hương- Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2023 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án số 96/TB-TA ngày 24/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định đối với các bị cáo:

1. Nhan Danh H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 04 tháng 01 năm 1991 tại huyện T, tỉnh L; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nhan Danh S và bà Lục Thị L (đều đã chết) vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án, cụ thể như sau: Tại Bản án số 20/2016/HS-ST ngày 24/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Nhan Danh H 07 năm tù về Tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo Nhan Danh H chấp hành xong án phạt tù từ ngày 07/4/2022 và đã thi hành xong các quyết định của Bản án; Tiền sự: Không có; Nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, bị cáo chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 01/12/2022 cho đến nay, có mặt.

2. Nông Văn H1, tên gọi khác: Không, sinh ngày 24 tháng 12 năm 1994 tại huyện T, tỉnh L; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã

T, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T và bà Lý Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án, cụ thể như sau: Tại bản án số 08/2013/HSST ngày 27/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Nông Văn H1 10 năm tù về Tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo Nông Văn H1 chấp hành xong án phạt tù từ ngày 15/02/2022 và đã thi hành xong các quyết định của Bản án; Tiền sự: Không có; Nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, bị cáo chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 02/12/2022 cho đến nay, có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Dương Văn T, sinh năm 1992.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ ngày 01/12/2022, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an xã Chi Lăng, huyện Trảng Định tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ số 2 thuộc nhà trọ Việt Anh tại thôn Nà Cáy, xã Chi Lăng, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Nhan Danh H và Dương Văn T có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra trên người của Nhan Danh H phát hiện tại túi quần bên phải H đang mặc có 01 bao thuốc lá hiệu Thăng Long, bên trong có 03 gói chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine, cùng một số đồ vật, tài liệu khác. Nhan Danh H khai nhận: Chất bột màu trắng bị thu giữ là ma túy Heroine còn lại sau khi H mua về tự sử dụng và cung cấp cho Dương Văn T cùng Nông Văn H1 sử dụng cùng lúc tại phòng trọ số 2, nhà trọ Việt Anh, số ma túy còn lại này, H tàng trữ để bản thân sử dụng. Ngoài ra, H và Dương Văn T cùng thừa nhận được Nông Văn H1 cung cấp chất ma túy Heroine cho cả hai cùng sử dụng tại địa điểm này.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nhan Danh H thu giữ được: 01 căn cước công dân số 020091004290 cấp ngày 08/5/2022 mang tên Nhan Danh H.

Ngày 02/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nông Văn H1, thu giữ: 01 căn cước công dân số 020094011725 cấp ngày 03/3/2022 mang tên Nông Văn H1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xám, số IMEI: 355926040236918, lắp 01 sim thuê bao số 0866174355; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, số IMEI 359500085384135, lắp sim thuê bao số 0865399668; số tiền 3.150.000 đồng và 01 vỏ xilanh nhựa đã qua sử dụng.

Tại kết luận giám định số: 48/KL-KTHS ngày 03/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: 03 gói chất bột màu trắng thu giữ của Nhan Danh H đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng **0,111 gam** (đã trừ bì).

Tại kết luận giám định số: 70/KL-KTHS ngày 12/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam gồm 3.150.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Tại Cơ quan điều tra, Nhan Danh H và Nông Văn H1 cùng khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 30/11/2022, Nhan Danh H đến khu vực thôn Pò Bó, xã Đại Đồng, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn mua 03 gói ma túy Heroine giá 600.000 đồng với một người đàn ông tên “Chiến” (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) và sử dụng hết 01 gói, còn 02 gói H giấu vào trong bao thuốc lá cất trong túi áo khoác rồi về nhà người quen tại thôn Khau Ngù, xã Đại Đồng, huyện Tràng Định ngủ. Đến khoảng 07 giờ ngày 01/12/2022, H tiếp tục đến khu vực thôn Pò Bó, xã Đại Đồng, huyện Tràng Định gặp “Chiến” mua thêm 05 gói ma túy Heroine giá 800.000 đồng. Khoảng 08 giờ cùng ngày, Nông Văn H1 gọi điện thoại cho H hỏi xin sử dụng ma túy, H đồng ý và bảo H2 đón. H2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 12T1-151.27 đến đón H lên nghỉ trang thuộc thôn Khau Ngù, xã Đại Đồng sử dụng. Tại đây, H lấy ra 02 gói chắt ma túy Heroine và đổ hết 01 gói cùng ½ gói còn lại vào xilanh pha cùng nước cất do H chuẩn bị rồi chia cho H2 một nửa vào xilanh của H2 tự đem theo rồi mỗi người tự sử dụng bằng hình thức chích vào cơ thể. Khi sử dụng xong, H2 xin H ½ gói ma túy còn lại cất vào túi quần rồi cả hai đi ra quán nước gần Trung tâm y tế huyện Tràng Định thuộc Khu 2, thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định chờ Dương Văn T đang đi xe khách từ Bắc Ninh về. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T về đến thị trấn Thất Khê thì H2, H và T đi ăn cơm trưa.

Khoảng 13 giờ 01/12/2022, H rủ H2 và T thuê phòng trọ tại nhà trọ Việt Anh thuộc thôn Nà Cáy, xã Chi Lăng, huyện Tràng Định, Lạng Sơn để nghỉ và sử dụng ma túy thì H2 và T đồng ý. Sau đó, H làm thủ tục thuê phòng trọ số 2 nhà trọ Việt Anh với anh Nguyễn Mạnh Cường là chủ nhà trọ Việt Anh. Tại đây, H trực tiếp lấy ra 01 gói ma túy Heroine, nước cất và 03 xilanh rồi tự mình pha chắt ma túy Heroine với nước cất sau đó chia đều ra 03 xilanh và đưa cho H2, T mỗi người 01 xilanh ma túy Heroine rồi mỗi người tự sử dụng bằng hình thức chích vào cơ thể. Sau khi cả ba sử dụng ma túy xong, H2 đi ra ngoài cầm cổ chiếc xe mô tô BKS 12T1-151.27, còn H với T ở lại phòng nói chuyện với nhau là chích chưa đủ liều (chưa thỏa mãn) nên H tiếp tục lấy ra 01 gói chắt ma túy Heroine cùng nước cất pha vào xilanh của mình rồi chia cho T một nửa vào xilanh của T để cả hai tự sử dụng.

Đến khoảng 19 giờ ngày 01/12/2022, trong lúc cùng với T ra ngoài ăn cơm tối, H tranh thủ đi mua thêm xilanh, nước cất rồi đem về phòng trọ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H2 đi bộ quay lại phòng trọ hỏi H và T có “đồ” (dụng cụ sử dụng chắt ma túy) để pha ma túy không? Thì H bảo có và lấy ra 01 chiếc xilanh mới. Sau đó, H2 lấy ra ½ gói ma túy Heroine xin H lúc sáng đổ vào xilanh của H rồi H trực tiếp pha ma túy Heroine với nước cất rồi chia đều ra 03 xilanh đưa cho H2 và T mỗi người 01 xilanh tự sử dụng bằng hình thức chích vào cơ thể. Khi cả ba sử dụng xong, H2 đi về nhà, còn H và T bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang lúc 21 giờ cùng ngày.

Lời khai của các bị cáo Nhan Danh H, Nông Văn H1 phù hợp với lời khai của Dương Văn T; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định; biên bản kiểm tra điện thoại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đây là những chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố, đảm bảo tính khách quan và được thu thập hợp pháp, là chứng cứ khẳng định các bị cáo Nhan Danh H đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Nông Văn H1 đã thực hiện hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 15/CT-VKSTĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023 truy tố các bị cáo:

Nhan Danh H về các tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại các điểm a, b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Nông Văn H1 về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các điểm a, b, h khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 55; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nhan Danh H từ 08 năm đến 09 năm tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo Nhan Danh H từ 01 năm đến 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp chung của cả hai tội bị cáo phải chấp hành là từ 09 năm đến 11 năm tù.

Áp dụng b, h khoản 2 Điều 255; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nông Văn H1 từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong theo quy định bên trong có 01 gói giấy đựng 0,085 gram Heroine và các vỏ bao cũ; 03 vỏ xi lanh đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy diện 2,8 x 2,5 cm; 01 ống nước cất NOVOCAIN 3% đã qua sử dụng thu giữ của Nhan Danh H. 02 vỏ xi lanh đã qua sử dụng thu giữ của Nông Văn H1.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, lắp sim thuê bao số 0399596191; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xám, lắp 01 sim thuê bao số 0866174355.

Trả cho chủ sở hữu: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, xám, lắp 01 sim thuê bao số 0862478405; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, lắp sim thuê bao số 0865399668; 01 thẻ căn cước Công dân mang tên Nhan Danh H; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nông Văn H1 và số tiền 3.150.000 đồng nH2 tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tại phần tranh luận không ai có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng của các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, để sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của những Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của Dương Văn T, Hội đồng xét xử thấy rằng Dương Văn T đã có lời khai được lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt của Dương Văn T không ảnh hưởng gì đến quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ điều 293 Bộ luật tố tụng Hình sự hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định: Trong ngày 01/12/2022, Nhan Danh H đã có hành vi 04 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với 02 người trở lên, Nông Văn H1 đã 01 lần tổ chức cho 02 người cùng lúc sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể: Lần 1: Vào khoảng 08 giờ, H cung cấp chất ma túy Heroine và nước cất, trực tiếp pha trộn chất ma túy cho Nông Văn H1 sử dụng trái phép (chích) tại nghĩa trang Khau Ngù, xã Đại Đồng, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn. Lần 2: Vào khoảng 13 giờ, H cung cấp địa điểm, chất ma túy Heroine, nước cất, dụng cụ sử dụng chất ma túy (xilanh), trực tiếp pha trộn chất ma túy rồi chia cho Nông Văn H1 và Dương Văn T sử dụng (chích) cùng lúc tại phòng trọ số 2 nhà trọ Việt Anh thuộc thôn Nà Cáy, xã Chi Lăng, huyện Trảng Định, Lạng Sơn. Lần 3: Sau lần 2 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, cũng tại phòng trọ số 2 nhà trọ Việt Anh, H tiếp tục cung cấp địa điểm, chất ma túy Heroine, nước cất, dụng cụ sử dụng chất ma túy (xilanh), trực tiếp pha trộn chất ma túy cho Dương Văn T sử dụng (chích). Lần 4: Vào khoảng 20 giờ, tại phòng trọ số 2 nhà trọ Việt Anh, bị cáo Nông Văn H1 là người cung cấp chất ma túy Heroine; bị cáo H là người cung cấp địa điểm, nước cất, dụng cụ sử dụng chất ma túy

(xì-lanh), trực tiếp pha trộn chất ma túy rồi chia cho Nông Văn H1 và Dương Văn T sử dụng (chích) cùng lúc. Đến 21 giờ cùng ngày, bị cáo Nhan Danh H bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ **0,111** gam chất ma túy Heroine mục đích tàng trữ để bản thân sử dụng. Xác định được, các bị cáo Nhan Danh H và Nông Văn H1 trước lần thực hiện hành vi phạm tội này đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý. Do đó, ở lần phạm tội này của các bị cáo thuộc trường hợp Tái phạm nguy hiểm theo điểm a khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xác định **Nhan Danh H** phạm các tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại các điểm a, b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; **Nông Văn H1** phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, hậu quả mức độ của hành vi phạm tội: Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình nH2 các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội; ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu đời của dân tộc.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy đã từng bị kết án, do vậy các bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay thể hiện các bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định, các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư được niêm phong theo quy định bên trong có 01 gói giấy đựng 0,085 gram Heroine và các vỏ bao cũ là vật cấm lưu hành; 05 vỏ xì-lanh đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy diện 2,8 x 2,5 cm; 01 ống nước cất NOVOCAIN 3% là các vật dụng không có giá trị sử dụng nên cần phải tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, lắp sim thuê bao số 0399596191; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xám, lắp 01 sim thuê bao số 0866174355 là các vật dụng sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải tịch thu để hóa giá nộp ngân sách nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, xám, lắp 01 sim thuê bao số 0862478405; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, lắp sim thuê bao số 0865399668; 01 thẻ căn cước Công dân mang tên Nhan Danh H; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nông Văn H1 và số tiền 3.150.000 đồng không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên trả cho chủ sở hữu.

[10] Những vấn đề khác với nhận định trên của Hội đồng xét xử, không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Cho các bị cáo đi cải tạo tập trung để các bị cáo nhận thức được hành vi của mình, đồng thời giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe những ai có ý định phạm tội tương tự.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[13] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm a, b, h khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Nhan Danh H;

Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Nông Văn H1;

Căn cứ Điều 106; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nhan Danh H** phạm các tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo **Nông Văn H1** phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt Nhan Danh H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp chung cả hai tội bị cáo phải chấp hành là 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/12/2022.

2.2. Xử phạt bị cáo Nông Văn H1 08 (tám) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong theo quy định bên trong có 01 gói giấy đựng 0,085 gram Heroine và các vỏ bao cũ; 03 vỏ xi lanh đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy diện 2,8 x 2,5 cm; 01 ống nước cất NOVOCAIN 3% đã

qua sử dụng thu giữ của Nhan Danh H; 02 vỏ xi lanh đã qua sử dụng thu giữ của Nông Văn H1.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, lắp sim thuê bao số 0399596191; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xám, lắp 01 sim thuê bao số 0866174355.

3.3. Trả cho chủ sở hữu:

3.3.1. Trả cho Nhan Danh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, xám, số IMEI: 864751061933753/63, lắp 01 sim thuê bao số 0862478405; 01 thẻ căn cước Công dân số 02009100429 mang tên Nhan Danh H.

3.3.2. Trả cho Nông Văn H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, số IMEI: 359500085384135, lắp sim thuê bao số 0865399668; 01 thẻ căn cước công dân số 020094011725 mang tên Nông Văn H1 và số tiền 3.150.000 đồng (tạm giữ số tiền để đảm bảo cho việc thi hành án).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Nhan Danh H; Nông Văn H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- CQ Điều tra CA huyện Tràng Định;
- CQ THAHS huyện Tràng Định;
- Chi cục THA DS huyện Tràng Định;
- UBND xã Tri Phương
- Người làm chứng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Văn Bình